

Số: /KH-UBND

Cà Mau, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát động phong trào thi đua thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2026

Trên cơ sở Kế hoạch số 317/KH-UBND ngày 03/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số (viết tắt là Chương trình) năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, nhằm tạo động lực thúc đẩy các cấp, các ngành phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua thực hiện Chương trình trong năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát động phong trào thi đua sâu rộng trong toàn tỉnh nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026 của Chương trình.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của hệ thống chính trị và người dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của Chương trình; góp phần phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo an sinh và giảm nghèo bền vững.
- Kịp thời phát hiện, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, sáng tạo trong thực tiễn thông qua phong trào.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua tổ chức thiết thực, hiệu quả, bám sát nhiệm vụ và chỉ tiêu cụ thể của Chương trình.
- Nội dung thi đua cần rõ ràng, có tiêu chí và thang điểm phù hợp, bảo đảm công khai, minh bạch, dễ theo dõi, kiểm tra, đánh giá.
- Gắn phong trào thi đua với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương; lấy kết quả hoàn thành nhiệm vụ làm thước đo thi đua.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc, đồng thời chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém trong quá trình triển khai thực hiện.
- Đảm bảo phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, địa phương; phát huy vai trò chủ thể của người dân khi tham gia Chương trình.

II. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người dân trên địa bàn tỉnh.

2. Thời gian: Từ ngày ký ban hành Kế hoạch đến ***hết ngày 31/01/2027***.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ CHẤM ĐIỂM

1. Tiêu chí thi đua

1.1. Hợp phần thứ nhất: Xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững

- Cùng cố, nâng cao chất lượng các tiêu chí trên địa bàn các xã đã đạt chuẩn; phân đầu có 03 xã được công nhận trong năm 2026.

- Đối với các xã nằm ngoài kế hoạch thực hiện Chương trình nông thôn mới của Ủy ban nhân dân tỉnh: trong năm phát động phong trào thi đua, cần phân đầu tăng ít nhất 02 tiêu chí trở lên.

- Các xã thuộc mục tiêu thực hiện của năm, nếu không đạt chuẩn theo quy định, sẽ không được xét khen thưởng trong phong trào này.

- Phân đầu giải ngân đạt từ 90% trở lên kế hoạch vốn được giao năm 2026 (*riêng nguồn vốn năm 2025 chuyển sang đảm bảo giải ngân dứt điểm 100%*).

- Kết quả giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 vượt mức tối thiểu 0,1% và không để xảy ra trường hợp tái nghèo.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp, chế độ báo cáo, cập nhật dữ liệu, theo dõi tiến độ theo đúng quy định.

1.2. Hợp phần thứ hai: Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số

- Đầu tư xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng đặc thù tại địa phương.

- Hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo sinh kế, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững cho người dân.

- Bảo đảm tiến độ giải ngân kế hoạch vốn năm 2026 của Hợp phần đạt kết quả cao.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở, người có uy tín và cộng đồng; thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, nhân rộng các mô hình hiệu quả.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp, chế độ báo cáo, cập nhật dữ liệu, theo dõi tiến độ và giải ngân theo đúng quy định.

2. Chấm điểm thi đua

2.1. Điểm thi đua theo các tiêu chí là 90 điểm, cụ thể như sau:

a) Cấp xã

- Tăng từ 02 tiêu chí trở lên so với thời điểm phát động phong trào thi đua: 20 điểm.

- Tỷ lệ hộ nghèo (*theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025*) giảm tối thiểu 0,1% và không có trường hợp nào tái nghèo: 20 điểm.

- Trồng cây xanh và thực hiện công tác vệ sinh môi trường bảo đảm đạt 100% theo Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 08/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh¹: 20 điểm.

- Tỷ lệ giải ngân Kế hoạch vốn thực hiện Chương trình năm 2026 (*riêng nguồn vốn năm 2025 chuyển sang đảm bảo giải ngân dứt điểm 100%*) đạt từ 90% trở lên: 30 điểm (Hợp phần thứ nhất: Nông thôn mới, giảm nghèo bền vững 15 điểm; Hợp phần thứ hai: Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số 15 điểm).

b) Cấp tỉnh

- Các sở, ngành, đơn vị liên quan (được phân bổ nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG) có tỷ lệ giải ngân đạt từ 90% trở lên: 60 điểm (*riêng đối với các đơn vị không thụ hưởng nguồn vốn thì không tính điểm tiến độ giải ngân mà tính điểm đối với mức độ hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm tại Kế hoạch số 137/KH-UBND và hỗ trợ các xã đạt chỉ tiêu, tiêu chí do đơn vị phụ trách*).

- Thực hiện tốt công tác phối hợp, chỉ đạo hỗ trợ các xã; cập nhật thông tin, theo dõi tiến độ nội dung thành phần do đơn vị mình làm chủ đầu tư; thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất theo đúng quy định: 30 điểm.

2.2. Điểm thưởng và điểm trừ

- Điểm thưởng: Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và địa phương kịp thời phát hiện, giới thiệu các mô hình, cách làm hay, hiệu quả, những gương điển hình tiêu biểu trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình (*Có Văn bản đề xuất gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường*) được cộng **10 điểm**.

- Điểm trừ: Các đơn vị, địa phương thực hiện chế độ báo cáo, cập nhật kết quả lên hệ thống theo dõi không đảm bảo thời gian quy định bị trừ **10 điểm**.

2.3. Cách thức thực hiện

- *Đối với cấp tỉnh*: các sở, ngành, đơn vị được phân bổ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số phối hợp rà soát chấm điểm nội dung tiêu chí thi đua; cập nhật kết quả giải ngân nguồn vốn vào hệ thống theo dõi thi đua theo quy định.

- *Đối với cấp xã*: Ủy ban nhân dân cấp xã tự rà soát, chấm điểm các tiêu chí thi đua gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*đối với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững*), Sở Dân tộc và Tôn giáo (*đối với Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số*); đồng thời cập nhật dữ liệu vào hệ thống theo dõi định kỳ theo quy định.

IV. TIÊU CHUẨN VÀ HÌNH THỨC BIỂU DƯƠNG, KHEN THƯỞNG

Trên cơ sở tổng hợp kết quả thi đua và nội dung đề xuất của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị, Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, tổng hợp, gửi Sở Nội vụ để tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thư biểu dương, thư khen hoặc tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân định kỳ hàng quý, đột xuất và tổng kết năm, cụ thể như sau:

¹ Về tổ chức Lễ phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

1. Biểu dương, phê bình định kỳ hàng quý

Định kỳ hàng quý, dựa trên kết quả tổng hợp điểm thi đua, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo, đề xuất khen đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương có thành tích tiêu biểu, nổi trội và nhắc nhở, phê bình những đơn vị đạt kết quả thấp, không cải thiện hoặc cải thiện điểm số không đáng kể.

2. Khen thưởng tổng kết năm

2.1. Đối với tập thể

a) Cấp xã

Đối với các đơn vị thực hiện tốt các tiêu chí và phương pháp chấm điểm quy định tại mục 1, phần IV của Kế hoạch này, sẽ lựa chọn các tập thể có thành tích tiêu biểu, xuất sắc để đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

- Đối với các xã nhóm 1 (24 xã): Lựa chọn 05 xã có số điểm thi đua cao nhất.
- Đối với các xã nhóm 2 (24 xã): Lựa chọn 05 xã có số điểm thi đua cao nhất.
- Đối với các xã nhóm 3 (07 xã): Lựa chọn 02 xã có số điểm thi đua cao nhất.
- Đối với các phường: Lựa chọn 02 phường có số điểm thi đua cao nhất.

b) Cấp tỉnh

- Đối với các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh được phân bổ nguồn vốn thực hiện Chương trình từ 03 tỷ trở lên làm cơ sở xem xét, đánh giá kết quả thi đua hàng năm của từng cơ quan, đơn vị và lựa chọn, đề xuất không quá 03 tập thể có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác tham mưu thực hiện các Chương trình năm 2026 để đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

- Đối với các đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện Chương trình, mỗi đơn vị lựa chọn, đề xuất 01 tập thể có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác tham mưu thực hiện năm 2026 để nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

2.2. Đối với cá nhân

a) Cấp xã

Các cơ quan, đơn vị đáp ứng tiêu chuẩn đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại mục a) điểm 2.1 nêu trên lựa chọn 02 cá nhân tiêu biểu, xuất sắc để đề xuất khen thưởng; trong đó, lưu ý chú trọng, quan tâm khen thưởng đối với người trực tiếp lao động, nông dân, người dân tộc thiểu số... có sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả, góp phần thực hiện hiệu quả các Chương trình.

b) Cấp tỉnh

Các cơ quan, đơn vị đáp ứng tiêu chuẩn đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại mục b) điểm 2.1 nêu trên lựa chọn 01 cá nhân tiêu biểu, xuất sắc để đề xuất khen thưởng.

Riêng đối với các đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện Chương trình, đối với hợp phần thứ nhất (xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững) lựa chọn 02 cá nhân; đối với hợp phần thứ hai (phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số) lựa chọn 01 cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong công tác tham mưu theo dõi triển khai thực hiện Chương trình đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

3. Khen thưởng đột xuất

3.1. Về biểu dương, khen thưởng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên rà soát, kịp thời đề xuất những gương điển hình có sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả giúp đơn vị, địa phương tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ, tiêu biểu trong thực hiện thi đua Chương trình, phù hợp áp dụng nhân rộng, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, tổng hợp để trình cấp thẩm quyền xem xét khen thưởng.

3.2 Các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã

Xem xét biểu dương, khen thưởng theo thẩm quyền các tập thể, cá nhân có những giải pháp, sáng kiến mới nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đem lại hiệu quả cao, thiết thực, giảm chi phí, rút ngắn thời gian trong thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao (ngoài các đối tượng được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai Kế hoạch và chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp kết quả thi đua chung của hai hợp phần. Định kỳ **trước 16 giờ** ngày làm việc cuối tháng (đối với báo cáo tháng), **ngày 30/9** (đối với báo cáo quý III) và **ngày 31/12/2026** (đối với báo cáo tổng kết), cập nhật, tổng hợp, báo cáo tiến độ thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, **tiến độ thực hiện, tỷ lệ giải ngân vốn** của các địa phương trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo Kế hoạch.

- Chủ trì xây dựng phụ lục tiêu chí, thang điểm; có giải pháp theo dõi, đánh giá cụ thể đối với nội dung chương trình đang tham mưu thực hiện và tổng kết việc thực hiện phong trào thi đua theo kế hoạch.

- Hướng dẫn thực hiện, chấm điểm các tiêu chí thi đua thuộc hợp phần thứ nhất; phối hợp với các đơn vị, địa phương đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ và giải ngân vốn theo quy định.

- Tham mưu thành lập các đoàn kiểm tra việc thực hiện Chương trình và phong trào thi đua tại các đơn vị, địa phương.

- Chậm nhất ngày 10 của quý sau, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, nổi bật để động viên, khích lệ tinh thần thi đua đồng thời có đề xuất nhắc nhở, phê bình đối với đơn vị đạt điểm thi đua thấp.

- Khi kết thúc năm thi đua: Lựa chọn, đề xuất các tập thể, cá nhân đảm bảo các tiêu chuẩn, tiêu chí thi đua để đề xuất khen thưởng và gửi hồ sơ về Sở Nội vụ **chậm nhất ngày 10/02/2027** để tổng hợp, thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và chấm điểm tiêu chí thi đua thuộc Hợp phần thứ hai; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ngành, địa phương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đẩy nhanh tiến độ và giải ngân vốn.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị liên quan rà soát tình hình giải ngân, tiến độ công việc; tham mưu kiểm tra, giám sát việc triển khai Hợp phần thứ hai tại các địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nội vụ tham mưu biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các gương điển hình tiên tiến trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS); đề xuất khen thưởng kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp thực hiện báo cáo đánh giá kết quả giải ngân vốn đầu tư phát triển và vốn sự nghiệp của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, chấm điểm thi đua.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện chi tiết việc theo dõi, rà soát, cập nhật và báo cáo tiến độ, tỷ lệ giải ngân vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia; định kỳ gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp **trước 09 giờ ngày làm việc cuối tháng (đối với báo cáo tháng), ngày 25/9 (đối với báo cáo quý III) và ngày 25/12/2026 (đối với báo cáo tổng kết).**

4. Sở Nội vụ

- Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, gửi thư khen đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương có thành tích tiêu biểu; đồng thời, nhắc nhở, phê bình đối với các địa phương, đơn vị đạt điểm thấp (*theo báo cáo đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường*).

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra việc thực hiện phong trào thi đua tại các cơ quan, đơn vị.

- Trên cơ sở báo cáo kết quả thi đua và đề xuất khen thưởng của Sở Nông nghiệp và Môi trường, thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Kế hoạch.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn áp dụng giải pháp kỹ thuật, khai thác, ứng dụng công nghệ để đánh giá, chấm điểm, theo dõi tiến độ thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của các cơ quan chủ trì dự án cấp tỉnh và địa phương theo phương pháp trực quan, minh bạch; qua đó tạo điều kiện thuận lợi trong công tác giám sát, làm căn cứ đánh giá, xem xét đề xuất khen thưởng.

6. Các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị cấp tỉnh

6.1. Về công tác tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua

- Phối hợp, hỗ trợ các địa phương thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; tuyên truyền, triển khai Kế hoạch đến đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức có liên quan để biết, thực hiện.

- Hoàn thành công tác triển khai phát động phong trào thi đua trong đơn vị; hoàn thành và gửi báo cáo kết quả triển khai, phát động thi đua về Sở Nông nghiệp và Môi trường trong vòng 02 tuần (*kể từ khi kế hoạch được ban hành*) để theo dõi,

tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

6.2. Về trách nhiệm của người đứng đầu và người được phân công trực tiếp theo dõi thực hiện công tác thi đua

- Trách nhiệm của người đứng đầu: Trực tiếp lãnh đạo và chỉ đạo toàn diện công tác thi đua tại đơn vị. Chủ trì phát động phong trào thi đua gắn liền với nhiệm vụ chính trị, xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, đối tượng và nội dung thực hiện cụ thể trong phạm vi quản lý và đồng thời chịu trách nhiệm trước cấp trên nếu phong trào hình thức, kém hiệu quả.

- Trách nhiệm của người được phân công trực tiếp theo dõi thực hiện công tác thi đua: thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cá nhân, tập thể thực hiện đúng kế hoạch thi đua đã đăng ký, hỗ trợ các bộ phận chuyên trách tại cơ sở về quy trình lập hồ sơ, thủ tục bình xét thi đua theo đúng quy định. Chủ động tìm kiếm, phát hiện các nhân tố mới, mô hình sáng tạo, đặc biệt là người lao động trực tiếp, để tham mưu cấp trên bồi dưỡng và nhân rộng. Tổng hợp kết quả phong trào thi đua, chỉ ra những mặt đạt được, hạn chế và nguyên nhân để báo cáo lên lãnh đạo hoặc cơ quan quản lý cấp trên. Tham mưu tổ chức việc chấm điểm, công khai kết quả bình xét để đảm bảo tính minh bạch, công bằng và tạo động lực phấn đấu trong đơn vị, chịu trách nhiệm trước lãnh đạo đơn vị kết quả chấm điểm thi đua và đề xuất khen thưởng.

7. Báo và Phát thanh, truyền hình Cà Mau, Cổng Thông tin điện tử tỉnh

- Đa dạng hóa các hình thức, nội dung tuyên truyền góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và người dân trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với phong trào thi đua.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên môi trường số, mạng xã hội, hệ thống truyền thanh cơ sở và các nền tảng truyền thông hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận thông tin đến người dân, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

8. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Ban hành Kế hoạch hành động, phân công cơ quan, đơn vị, các phòng chuyên môn và người phụ trách; xác định rõ thời hạn hoàn thành đối với từng tiêu chí, nội dung. Phân công lãnh đạo xã chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn theo từng lĩnh vực và địa bàn cụ thể. Hoàn thành công tác phát động phong trào thi đua và báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Môi trường trong vòng 02 tuần kể từ ngày ban hành Kế hoạch.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện phong trào thi đua *(theo các phụ lục đính kèm)* gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo và Sở Tài chính để theo dõi, tổng hợp. Thời hạn nộp **chậm nhất trước 16 giờ ngày 25 hằng tháng** *(đối với báo cáo tháng)*, **ngày 25/9** *(đối với báo cáo quý III)* và **ngày 25/12** *(đối với báo cáo tổng kết)*.

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn cập nhật dữ liệu kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua trên địa bàn lên hệ thống theo dõi chung để các đơn vị chủ trì kiểm tra, rà soát. Đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu cập nhật và kết quả tự chấm điểm.

Trên đây là Kế hoạch phát động phong trào thi đua thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2026. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời thông tin, báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, xử lý và đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét các vấn đề vượt thẩm quyền (*Kèm theo phụ lục tiêu chí thi đua*)./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các đơn vị có tên tại Mục V;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các phòng khối NC-TH;
- Lưu: VT, NN-XD (Nhu_{KH12/9}), TH60/7.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Sử